



Chính sách Chống Phân biệt Đối xử: Học sinh

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI

Sở Giáo dục DC (DCPS) cam kết đảm bảo mọi học sinh đều cảm thấy được yêu thương, thử thách và sẵn sàng ảnh hưởng tích cực đến xã hội và phát triển trong cuộc sống bằng cách cung cấp môi trường học tập nghiêm ngặt và hòa nhập cho tất cả học sinh.

Để thực hiện cam kết này, DCPS tập trung vào việc tạo ra một môi trường mà trong đó chúng tôi xóa bỏ khoảng cách về cơ hội, ngăn chặn sự thiên vị mang tính hệ thống và loại bỏ các rào cản đối với thành công trong học tập và xã hội, đặc biệt là đối với học sinh da màu. Để thúc đẩy một môi trường công bằng và không có sự phân biệt đối xử, DCPS sẽ cung cấp quyền tiếp cận, sự hòa nhập và sự khẳng định, đồng thời hỗ trợ nhiều nhất ở những nơi có sự chênh lệch lớn nhất vẫn còn tồn tại. DCPS cũng cam kết cung cấp một môi trường không phân biệt đối xử cho nhân viên và khách đến thăm. Thông báo về Chính sách Không Phân Biệt Đối Xử của DCPS và thông tin liên hệ để gửi thắc mắc hoặc khiếu nại có sẵn tại: dcps.dc.gov/non-discrimination.

Chính sách này khẳng định DCPS nghiêm cấm mọi hình thức phân biệt đối xử và bảo vệ quyền lợi học sinh thông qua việc nêu rõ các dạng phân biệt và đặc điểm được pháp luật bảo vệ. Không điều khoản nào trong chính sách này được hiểu là ngăn cản bất kỳ tổ chức tôn giáo nào, hoặc bất kỳ tổ chức nào hoạt động vì mục đích giáo dục và được điều hành, giám sát hoặc kiểm soát bởi hoặc có liên kết với một tổ chức tôn giáo, giới hạn việc tuyển sinh hoặc ưu tiên những người cùng tôn giáo nhằm thúc đẩy các nguyên tắc tôn giáo của tổ chức đó.

Chính sách này hủy bỏ và thay thế tất cả các chính sách, bản ghi nhớ và hướng dẫn trước đây do DCPS ban hành về chủ đề này.

II. THẨM QUYỀN VÀ LUẬT ÁP DỤNG¹

Nguồn	Trích dẫn
Luật Liên bang	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu đề IX của Đạo luật sửa đổi giáo dục năm 1972 (Tiêu đề IX), 20 U.S.C. § 1681 - <i>Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973</i>, 29 U.S.C. § 701 và tiếp theo. - Tiêu đề II của Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ năm 1990, 42 U.S.C. § 12101 và các điều khoản tiếp theo. - Tiêu đề VI của Đạo luật Dân quyền năm 1964, 42 U.S.C. § 2000d và tiếp theo.
Quy định liên bang	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định thực hiện Tiêu đề IX, 34 CFR Phần 106
Luật Đặc khu Columbia	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Đạo luật Nhân quyền DC năm 1977</i>, <i>Bộ luật DC § 2-1401</i> và tiếp theo. - <i>Đạo luật Tiếp cận Ngôn ngữ năm 2004</i>, <i>Luật DC § 2-1931</i> và tiếp theo. - <i>Luật Sửa Đổi Toàn Diện Về An Toàn Trường Học Năm 2018</i>, <i>Luật D.C. § 38-951</i> và các điều khoản tiếp theo, và <i>Luật D.C. § 38-952</i> và tiếp theo. - <i>Yêu cầu bắt buộc của người báo cáo</i>, <i>Bộ luật DC §4-1501</i> và tiếp theo.

¹ Không có nội dung nào trong chính sách này sẽ thay thế luật liên bang, tiểu bang hoặc địa phương.

Quy định của Thành phố DC	<ul style="list-style-type: none">- Thủ tục khiếu kiện của học sinh, 5-B DCMR § 2405- Thủ tục khiếu nại cho cha mẹ, người giám hộ và khách thăm, 5-E DCMR § 405
---------------------------	--

III. CÁC THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA CHÍNH

Bất nạt có nghĩa là bất kỳ hành vi hoặc hành vi nghiêm trọng, phổ biến hoặc dai dẳng nào, dù là vật lý, điện tử hay lời nói, có thể được dự đoán một cách hợp lý để:

- Đặt học sinh vào nỗi sợ hãi về tổn hại thể chất đối với người hoặc tài sản của họ;
- Gây ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến sức khỏe thể chất hoặc tinh thần của học sinh;
- Can thiệp đáng kể vào kết quả học tập hoặc đi học của học sinh;
- Can thiệp đáng kể vào khả năng tham gia hoặc hưởng lợi từ các hoạt động hoặc dịch vụ của trường học của học sinh; hoặc
- Về mặt vật chất và đáng kể làm gián đoạn quá trình giáo dục hoặc hoạt động có trật tự của trường học. (xem Bộ luật DC § 2-1535.01)

Màu sắc có nghĩa là sắc tố da hoặc làn da.

Bất nạt trên mạng - Bất nạt thông qua việc sử dụng công nghệ hoặc thiết bị điện tử như điện thoại, điện thoại di động, máy tính và Internet. Nó bao gồm, nhưng không giới hạn, email, nhắn tin tức thời, tin nhắn văn bản và đăng trên Internet.

Khuyết tật có nghĩa là sự suy giảm về thể chất hoặc tinh thần hạn chế đáng kể một hoặc nhiều hoạt động chính trong cuộc sống. (Bộ luật DC § 2-1401.02 (5A))

Phân biệt đối xử có nghĩa là đối xử bất công hoặc định kiến đối với các loại người khác nhau. Phân biệt đối xử có thể có nhiều hình thức bao gồm trò đùa lăng mạ, gọi tên thô tục, đe dọa, bất nạt, bất nạt trên mạng hoặc tấn công tình dục/thể chất của giáo viên hoặc học sinh. Nó cũng có thể cấu thành hành vi phi ngôn ngữ như tuyên bố bằng văn bản và đồ họa hoặc hành vi đe dọa thể chất, có hại hoặc làm nhục. (xem Mã DC 2-1401, và các điều khoản tiếp theo)

Trách nhiệm gia đình có nghĩa là hỗ trợ một người trong mối quan hệ phụ thuộc, bao gồm nhưng không giới hạn ở con cái, cháu chắt và cha mẹ. (xem Bộ luật DC § 2-1401.02 (2A) - (12))

Bản dạng giới hoặc Biểu hiện giới tính có nghĩa là danh tính, ngoại hình, biểu hiện hoặc hành vi liên quan đến giới tính của một cá nhân, bất kể giới tính được chỉ định của cá nhân đó khi sinh. (xem Bộ luật DC § 2-1401.02(12A))

Thể hiện giới tính không phù hợp có nghĩa là một người có biểu hiện giới tính khác với kỳ vọng rập khuôn về giới tính mà họ được chỉ định khi sinh ra.²

Quấy rối có nghĩa là hành vi không được mời và không được hoan nghênh.

² Xem Hướng dẫn Chính sách Chuyển giới và Không phù hợp giới, có sẵn tại dcps.dc.gov/sites/default/files/dc/sites/dcps/publication/attachments/%20Conforming%20Policy%20Guidance.pdf.

Môi trường thù địch có nghĩa là hành vi đủ nghiêm trọng, dai dẳng hoặc phổ biến đến mức nó từ chối hoặc hạn chế khả năng tham gia hoặc hưởng lợi từ các chương trình hoặc hoạt động của trường học của một người.

Tình trạng hôn nhân có nghĩa là trạng thái đã kết hôn, độc thân, quan hệ đối tác trong gia đình, ly hôn, ly thân và góa bụa. (Bộ luật DC § 2-1401.02 (17))

Nguồn gốc quốc gia có nghĩa là quốc gia hoặc khu vực mà tổ tiên của một người đến.

Ngoại hình cá nhân có nghĩa là diện mạo bên ngoài của một người, tuy nhiên có thể chịu sự điều chỉnh theo yêu cầu hoặc tiêu chuẩn nghề nghiệp. (Bộ luật DC § 2-1401.02 (22))

Liên kết chính trị có nghĩa là thuộc về hoặc ủng hộ một đảng phái chính trị. (Bộ luật DC § 2-1401.02 (25))

Chủng tộc có nghĩa là phân loại hoặc liên kết dựa trên tổ tiên hoặc dân tộc của một người.

Tôn giáo có nghĩa là tất cả các khía cạnh của việc tuân thủ và thực hành tôn giáo, cũng như một hệ thống tín ngưỡng, có thể bao gồm hoặc không bao gồm tâm linh. (xem Mã DC § 2-1401, và các điều khoản tiếp theo)

Trả đũa có nghĩa là bất kỳ hành động bất lợi nào được thực hiện đối với một người đã báo cáo, tham gia điều tra hoặc phản đối hành vi phân biệt đối xử (ví dụ: ký đơn kiến nghị).

Giới tính có nghĩa là giới của một người; phân biệt đối xử dựa trên giới tính bao gồm quấy rối tình dục và phân biệt đối xử liên quan đến thai kỳ, sinh con, các tình trạng y tế liên quan, việc cho con bú và các quyết định về sức khỏe sinh sản. (Bộ luật DC § 2-1401 và các điều khoản tiếp theo.)

Xu hướng tình dục Có nghĩa là việc một người cảm thấy bị thu hút về mặt tình cảm hoặc tình dục đối với người khác.³

Nhân viên có nghĩa là nhân viên hoặc tình nguyện viên của trường học, nhân viên của tổ chức mà nhà trường ký hợp đồng, hoặc nhân viên hoặc tình nguyện viên của tổ chức mà đối tác nhà trường đóng vai trò là đại lý của nhà trường tại trường hoặc các hoạt động do nhà trường tài trợ. (Bộ luật DC § 38-951.01 (5))

Rình rập có nghĩa là tham gia vào một hành vi nhắm vào một người cụ thể sẽ khiến một người có lý trí lo sợ cho sự an toàn của họ hoặc sự an toàn của người khác hoặc bị đau khổ về tinh thần đáng kể. (xem Bộ luật DC § 2-1401.02 (29A) và § 22-3133)

Chuyển giới là người có bản dạng giới hoặc cách thể hiện giới khác với giới tính được chỉ định khi sinh.⁴

³ Xem Hướng dẫn Chính sách Chuyển giới và Không phù hợp giới, có sẵn tại dcps.dc.gov/sites/default/files/dc/sites/dcps/publication/attachments/%20Conforming%20Policy%20Guidance.pdf.

⁴ Xem Hướng dẫn Chính sách Chuyển giới và Không phù hợp giới, có sẵn tại dcps.dc.gov/sites/default/files/dc/sites/dcps/publication/attachments/%20Conforming%20Policy%20Guidance.pdf.

IV. YÊU CẦU

A. Các hành vi bị cấm

DCPS nghiêm cấm phân biệt đối xử và hành vi sai trái tình dục của tất cả học sinh, nhân viên và khách thăm trong bất kỳ tòa nhà hoặc chương trình nào của DCPS. Hành vi phân biệt đối xử sẽ không được dung thứ.

DCPS không phân biệt đối xử hoặc dung túng hành vi phân biệt đối xử đối với nhân viên, ứng viên xin việc hoặc học sinh dựa trên chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, giới tính (bao gồm cả mang thai), tuổi tác, tình trạng hôn nhân, ngoại hình cá nhân, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới hoặc cách thể hiện giới, tình trạng gia đình, trách nhiệm gia đình, tình trạng học tập, quan điểm chính trị, thông tin di truyền, khuyết tật, nguồn thu nhập, tình trạng là nạn nhân của bạo lực gia đình, hoặc nơi cư trú hoặc kinh doanh.

DCPS cũng nghiêm cấm hành vi quấy rối dựa trên bất kỳ đặc điểm được bảo vệ nào và hành vi trả đũa đối với người đã báo cáo hành vi phân biệt đối xử, nộp đơn khiếu nại, hoặc tham gia vào cuộc điều tra hay vụ kiện liên quan đến phân biệt đối xử. Nhân viên bị phát hiện có hành vi phân biệt đối xử, quấy rối hoặc trả đũa sẽ bị xử lý kỷ luật.

Phân biệt đối xử và quấy rối bị cấm dưới mọi hình thức, bao gồm:

- Bắt nạt;
- Bắt nạt trên mạng;
- Rình rập;
- Vi phạm Đạo luật Tiếp cận Ngôn ngữ DC năm 2004;
- Hành vi định kiến dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, khuyết tật, tôn giáo, giới tính, tuổi tác, tình trạng hôn nhân, ngoại hình cá nhân, trách nhiệm gia đình, quan điểm chính trị, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới và cách thể hiện giới (bao gồm người chuyển giới, đang chuyển giới, và không phù hợp với giới tính);
- Cố ý không sử dụng tên hoặc đại từ mà cá nhân đó mong muốn;
- Hành vi định kiến đối với người đang nuôi dạy con cái, mang thai hoặc cho con bú;
- Quy định về trang phục không công bằng hoặc được thực thi không bình đẳng;
- Từ chối quyền tiếp cận các hoạt động thể thao, nhà vệ sinh hoặc cơ sở vật chất dựa trên giới tính hoặc bản dạng giới; và
- Trả đũa.

Hành vi sai trái tình dục⁵ bị cấm dưới mọi hình thức, bao gồm:

- Bạo lực hẹn hò;
- Bạo lực gia đình
- Biểu diễn tình dục sử dụng trẻ vị thành niên;
- Nội dung khiêu dâm không có sự đồng thuận;
- Quấy rối tình dục;
- Lạm dụng tình dục;
- Tấn công tình dục;
- Rình rập;

⁵ Để biết thêm thông tin, vui lòng xem các chính sách của DCPS về *Ngăn ngừa và Giải quyết các hành vi sai trái tình dục giữa học sinh với học sinh và ngăn ngừa lạm dụng tình dục của học sinh bởi nhân viên tại dcps.dc.gov/page/dcps-policies*.

- Việc đặt điều kiện để cung cấp hỗ trợ, quyền lợi hoặc dịch vụ, yêu cầu cá nhân phải tham gia vào hành vi tình dục không mong muốn (tức là quấy rối tình dục đối chác); và
- Hành vi không mong muốn.

1. Phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia. Phân biệt đối xử dựa trên các yếu tố này bao gồm bất kỳ hành vi nào phân biệt đối xử với một cá nhân dựa trên:

- Quốc gia, khu vực trên thế giới hoặc nơi mà tổ tiên của người đó đến hoặc được cho là đến từ;
- Tình trạng nhập cư hoặc quốc tịch của một người;
- Màu da của một người, bao gồm cả việc đối xử với ai đó khác nhau dựa trên màu da;
- Trình độ tiếng Anh hạn chế hoặc tình trạng người học tiếng Anh của một người; hoặc
- Đặc điểm tổ tiên hoặc dân tộc thực tế hoặc được cho là có, bao gồm cả việc là thành viên của tôn giáo có thể được cho là mang những đặc điểm đó (ví dụ: người theo đạo Hindu, Do Thái, Hồi giáo và Sikh).

Phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia có thể xuất hiện dưới nhiều hình thức, bao gồm: Những lời lẽ xúc phạm liên quan đến dân tộc hoặc tổ tiên, trêu chọc, định kiến, hoặc gọi tên miệt thị. Một cá nhân cũng có thể bị quấy rối vì: ngoại hình (bao gồm các đặc điểm khuôn mặt), cách ăn mặc, hoặc cách nói chuyện có liên quan đến dân tộc hoặc tổ tiên của họ. Phân biệt đối xử cũng có thể bao gồm các hành vi đe dọa, tấn công hoặc hành vi thù ghét có động cơ chủng tộc.

Là một học khu cam kết chống phân biệt chủng tộc, DCPS quyết tâm vượt qua chủ nghĩa phân biệt chủng tộc có hệ thống và các hình thức áp bức giao thoa. Nhân viên DCPS cam kết thực hành chống phân biệt chủng tộc bằng cách thay đổi bản sắc và tư duy cá nhân, cũng như văn hóa tập thể và việc xây dựng chính sách. DCPS cam kết hành động một cách có ý thức và chủ động để chống lại bất bình đẳng chủng tộc ở cả cấp độ cá nhân và thể chế, nhằm đảm bảo rằng tất cả học sinh đều được tiếp cận công bằng với nền giáo dục chất lượng, các nguồn lực, sự hỗ trợ và các chương trình. DCPS sẽ nỗ lực cung cấp sự tiếp cận, hòa nhập và khẳng định bản sắc, đồng thời tập trung hỗ trợ nhiều nhất ở những nơi có sự chênh lệch kéo dài. DCPS sẽ giải quyết các bất bình đẳng trong việc xây dựng chương trình giảng dạy, kiểm tra đánh giá, kỷ luật học sinh, tương tác của nhân viên và việc xác định học sinh khuyết tật. Thông qua việc tích hợp học tập cảm xúc – xã hội, thực hành phản hồi văn hóa và phát triển chuyên môn chống phân biệt chủng tộc liên tục cho nhân viên, DCPS sẽ đảm bảo rằng tất cả học sinh và nhân viên đều cảm thấy được yêu thương, chào đón, được thử thách và được chuẩn bị đầy đủ mỗi ngày.

2. Phân biệt đối xử dựa trên giới tính, xu hướng tính dục, bản dạng giới hoặc cách thể hiện giới ⁶

⁶ Để biết thêm thông tin về học sinh chuyển giới, vui lòng xem

dcps.dc.gov/sites/default/files/dc/sites/dcps/ppublication/attachments/DCPS%20Transgender%20Gender%20Non%20Conforming%20Policy%20Guidance.pdf hoặc dcps.dc.gov/sites/default/files/dc/sites/dcps/publication/attachments/LGBTQ%20Family%20Resource%20Guide.pdf. Cả hai tài liệu đều chứa các nguồn tài nguyên, bao gồm một công cụ lập kế hoạch học đường có thể hỗ trợ học sinh trong quá trình chuyển tiếp.

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử dựa trên giới tính, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới hoặc biểu hiện giới. Phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tính dục có thể bao gồm các phát ngôn kỳ thị người đồng tính, quấy rối dựa trên xu hướng tính dục hoặc hành vi bạo lực.⁷ Nó cũng có thể bao gồm sự phân biệt đối xử dựa trên các yếu tố liên quan đến bản dạng giới và cách thể hiện giới, mang thai, sinh con, các tình trạng y tế liên quan, cho con bú hoặc các quyết định về sức khỏe sinh sản.⁸

a. Thể thao

Tất cả các chương trình thể thao phải cung cấp cơ hội bình đẳng cho tất cả học sinh. Học sinh phải được phép tham gia các hoạt động, chẳng hạn như điền kinh nội bộ và liên trường, theo cách phù hợp với bản dạng giới của họ.

b. Cho con bú

Học sinh có quyền cho con bú ở bất kỳ địa điểm nào, công cộng hoặc riêng tư, nơi họ có quyền hiện diện cùng với con mình — không phân biệt việc ngược của người mẹ hoặc bất kỳ phần nào của nó có bị lộ ra trong hoặc liên quan đến quá trình cho con bú. DCPS phải cho phép học sinh có cơ hội bù đắp bất kỳ bài tập nào bị bỏ lỡ do vắng mặt liên quan đến việc cho con bú.

c. Trang phục

Học sinh có quyền ăn mặc phù hợp với bản dạng giới của mình, trong phạm vi quy định của nội quy trang phục của nhà trường. Nội quy này phải được thực thi một cách bình đẳng và công bằng đối với tất cả học sinh, bất kể giới tính hay đặc điểm ngoại hình. Nhân viên nhà trường không được áp đặt ý kiến cá nhân hoặc chủ quan về trang phục của học sinh (ví dụ: nhận xét rằng quần của học sinh “quá chật”). Trong mọi trường hợp, học sinh vi phạm nội quy trang phục không được bị đình chỉ học trong hoặc ngoài trường, không bị buộc rời khỏi lớp học, không bị cấm vào trường hoặc tham gia các hoạt động ngoại khóa. Quy định về trang phục ở trường phải trung lập về giới tính. Ví dụ, trường học không thể yêu cầu “nữ sinh mặc váy”. Quy định này áp dụng cho cả ngày học bình thường và các sự kiện đặc biệt như dạ hội (prom).

d. Tên và đại từ nhân xưng

Học sinh có quyền được gọi bằng tên và đại từ phù hợp với bản dạng giới của mình. Không yêu cầu phải có lệnh của tòa án về việc thay đổi tên hoặc giới tính, và học sinh không cần thay đổi hồ sơ chính thức để được gọi theo tên và đại từ mong muốn. Việc cố ý không sử dụng tên hoặc đại từ mà học sinh yêu cầu có thể bị coi là hành vi phân biệt đối xử.

e. Học sinh mang thai / làm cha mẹ

Học sinh mang thai phải được phép tiếp tục tham gia các lớp học và các hoạt động ngoại khóa. DCPS phải cho phép học sinh mang thai tự quyết định có tham gia các chương trình hoặc lớp học đặc biệt dành cho học sinh mang thai hay không. Quyết định này phải hoàn toàn do học sinh đưa ra, không bị áp lực từ nhân viên nhà trường. Bất kỳ chương trình thay thế nào cũng

⁷ Để biết thêm thông tin, vui lòng xem

dcps.dc.gov/sites/default/files/dc/sites/dcps/ppublication/attachments/DCPS%20Transgender%20Gender%20Non%20Conforming%20Policy%20Guidance.pdf or dcps.dc.gov/sites/default/files/dc/sites/dcps/publication/attachments/

Chính sách Chống Phân biệt

phải cung cấp chương trình học tương đương, và nếu có, dịch vụ giáo dục đặc biệt và hỗ trợ liên quan như chương trình học chính khóa. Học sinh mang thai không cần phải nộp giấy khám bác sĩ để tham gia các hoạt động, trừ khi tất cả học sinh khác cũng phải nộp giấy tương tự.
⁸ Xem Bộ luật DC § 2-1401.05 (a).

DCPS phải cung cấp các điều chỉnh hợp lý như điều chỉnh chỗ ngồi hoặc bàn làm việc, sử dụng thang máy hoặc cho phép đi vệ sinh thường xuyên khi cần thiết và liên quan đến thai kỳ. DCPS phải cho phép học sinh có cơ hội làm bù bất kỳ bài tập nào bị bỏ lỡ do nghỉ học liên quan đến thai kỳ.

f. Nhà vệ sinh/Cơ sở vật chất

Học sinh có quyền được tiếp cận an toàn với nhà vệ sinh và các cơ sở vật chất phù hợp với bản dạng giới của mình. Học sinh có thể sử dụng nhà vệ sinh giống như các bạn cùng lớp, trừ khi các em yêu cầu được sắp xếp khác. Học sinh chuyển giới hoặc không tuân theo chuẩn mực giới không được ép buộc phải sử dụng nhà vệ sinh đơn lẻ như là lựa chọn duy nhất.

3. Phân biệt đối xử dựa trên khuyết tật

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử trên cơ sở của khuyết tật. Phân biệt đối xử trên cơ sở khuyết tật là bất kỳ hành vi phân biệt đối xử nào đối xử với một cá nhân dựa trên khuyết tật thực tế hoặc nhận thức của họ.⁹ Phân biệt đối xử với người khuyết tật có thể cản trở khả năng của học sinh khuyết tật để nhận được nền giáo dục quan trọng đối với sự phát triển học tập của họ và dẫn đến việc từ chối một nền giáo dục công lập miễn phí và phù hợp. Ví dụ về phân biệt đối xử với người khuyết tật có thể bao gồm coi thường hoặc chỉ trích học sinh khuyết tật trí tuệ hoặc cản trở lối đi của học sinh ngồi xe lăn.

4. Phân biệt đối xử dựa trên ngôn ngữ hoặc trình độ tiếng Anh

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử dựa trên ngôn ngữ hoặc trình độ tiếng Anh. DCPS cam kết đảm bảo quyền tiếp cận và tham gia bình đẳng vào các dịch vụ công, chương trình và hoạt động cho cư dân Quận Columbia không thể hoặc có khả năng hạn chế trong việc nói, đọc hoặc viết tiếng Anh.¹⁰ Nếu một người liên hệ với DCPS mà không thể sử dụng tiếng Anh, họ có quyền:

- Yêu cầu và nhận dịch vụ phiên dịch miễn phí;
- Yêu cầu và nhận các tài liệu quan trọng bằng ngôn ngữ của họ miễn phí; và
- Khiếu nại nếu bị từ chối bất kỳ dịch vụ nào.

B. Điều tra và hậu quả đối với các hành vi bị cấm

DCPS được yêu cầu tạo ra một môi trường không phân biệt đối xử và cung cấp các biện pháp khắc phục khi xảy ra các trường hợp phân biệt đối xử. Nếu học sinh, nhân viên hoặc khách thăm trường bị buộc tội tham gia vào hành vi bị cấm hoặc trả thù, Nhóm Giải quyết & Công bằng Thay thế Toàn diện DCPS (CARE) sẽ tuân theo các thủ tục điều tra được nêu chi tiết trong các chính sách khiếu nại hiện tại của DCPS.¹¹ Nếu phát hiện vi phạm, hậu quả sẽ được

⁸ See D.C. Code § 2-1401.05(a).

⁹ DCPS phải cung cấp cho học sinh khuyết tật một nền giáo dục công lập miễn phí và phù hợp (FAPE) theo Đạo luật Giáo dục Cá nhân Khuyết tật (IDEA). Thông tin về IDEA tại DCPS, có thể truy cập: dcps.dc.gov/page/special-education-resources-parents. Thông tin về chương trình Mục 504 có thể được tìm thấy tại dcps.dc.gov/page/section-504.

¹⁰ Đạo luật Tiếp cận Ngôn ngữ năm 2004, Bộ luật DC § 2-1931 và tiếp theo. Có sẵn tại đây dcps.dc.gov/page/language-access-policy.

¹¹ Có sẵn tại dcps.dc.gov/publication/response-grievances-filed-students-and-general-public.

xử lý theo chính sách đó và tất cả các luật và quy định hiện hành của địa phương và liên bang. Thông qua điều tra và giải quyết, Nhóm DCPS CARE sẽ tìm cách làm cho bất kỳ bên bị thiệt hại nào trở nên toàn vẹn và khắc phục những thất bại có hệ thống. Các biện pháp khắc phục có thể dẫn đến thay đổi chính sách, dịch vụ quy định và/hoặc hành động kỷ luật đối với người bị tố cáo. Hành động kỷ luật sẽ được thực hiện theo các chính sách kỷ luật của học sinh DCPS.¹²

C. Phòng ngừa

Với tầm quan trọng của việc phòng ngừa và chủ động xử lý các hành vi phân biệt đối xử trong trường học, DCPS cam kết:

- d. Tạo ra một môi trường nơi tất cả học sinh cảm thấy được yêu thương, thử thách và được chuẩn bị sẵn sàng;
- e. Đào tạo chống phân biệt chủng tộc, chống phân biệt đối xử liên tục cho nhân viên DCPS;
- f. Cung cấp sự phát triển chuyên môn về tình cảm xã hội cho nhân viên DCPS;
- g. Đào tạo chuyên môn về phương pháp giảng dạy và thực hành phản hồi văn hóa;
- h. Tích hợp các chương trình và hoạt động chống phân biệt đối xử và quấy rối trong trường học và các cơ sở khác của DCPS;
- i. Khuyến khích học sinh, người chăm sóc và khách đến trường báo cáo sự phân biệt đối xử và quấy rối;
- j. Yêu cầu nhân viên nhà trường báo cáo sự phân biệt đối xử và quấy rối;
- k. Thực thi quy trình phản ứng toàn hệ thống đối với các sự cố liên quan đến thù ghét và thiên kiến, bất kể động cơ là gì; và
- l. Tiến hành đánh giá môi trường học đường để xác định xem có tồn tại sự phân biệt đối xử hay không và xử lý khi cần thiết.

D. Nguồn tài nguyên

DCPS luôn sẵn sàng hỗ trợ và phản hồi các khiếu nại liên quan đến phân biệt đối xử. Nhóm Chiến lược và Chương trình Bình đẳng của DCPS làm việc để xây dựng một môi trường trong đó DCPS xóa bỏ khoảng cách cơ hội, ngăn chặn thiên kiến thể chế và loại bỏ các rào cản đối với thành công học tập và xã hội. Mỗi trường cũng có một nhân viên xã hội / nhóm sức khỏe tâm thần có thể hỗ trợ học sinh bị đối xử phân biệt đối xử và kết nối với các nguồn lực cộng đồng. Ngoài ra, học sinh có thể nhận được hỗ trợ học tập (ví dụ: dạy kèm) sau khi xảy ra sự cố phân biệt đối xử hoặc quấy rối.

5. YÊU CẦU THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

Tất cả nhân viên DCPS phải tuân thủ các yêu cầu được nêu trong chính sách này. Việc thực thi chính sách sẽ được củng cố thông qua các khóa đào tạo về chống phân biệt đối xử, Title IX, và nghĩa vụ báo cáo bắt buộc dành cho nhân viên. Các khóa đào tạo sẽ hướng dẫn cách nhận biết hành vi phân biệt đối xử, xây dựng môi trường không phân biệt và thực hiện nghĩa vụ báo cáo của nhân viên.

DCPS cam kết phục vụ mọi học sinh bằng sự công bằng, xuất sắc, minh bạch và trách nhiệm giải trình, đồng thời tạo ra một môi trường cho học sinh không bị phân biệt đối xử và quấy rối. Câu hỏi hoặc mối quan tâm về chính sách này và cách thực hiện có thể gửi đến Nhóm CARE của DCPS tại: dcps.care@k12.dc.gov. Đối với bất kỳ mối quan tâm hoặc vi phạm nào liên quan đến chỉ thị này, hãy liên hệ với Giám đốc Liêm chính bằng cách hoàn thành Biểu mẫu Giới thiệu Trực tuyến¹³ hoặc gửi email đến dcps.cio@k12.dc.gov.

¹² Có sẵn tại dcps.dc.gov/publication/safe-and-positive-schools-policy.

¹³ Có sẵn tại dcps.dc.gov/page/office-integrity.

Văn phòng Thanh tra có thể đóng vai trò là cố vấn cho các học sinh liên quan đến khiếu nại. Để biết thêm thông tin, hãy xem sboe.dc.gov/page/office-of-the-ombudsman-for-public-education hoặc liên hệ:

Hội đồng Giáo dục Tiểu bang
Office of the Ombudsman for Public
Education One Judiciary Square
441 4th Street, NW, 530S
Washington, DC 20001 Phone:
Điện thoại: (202) 741-0886
Email: education.ombudsman@dc.gov